

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÁT XÁT  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/HNGĐ-ST

Ngày 29 - 8 - 2022

V/v: “Ly hôn, tranh chấp  
về nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thu T

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trương Thị Tuyết

2. Bà Ly Giờ Gụ

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Quý Sửu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bát Xát.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hoài T - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 33/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2022 về việc kiện “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2022/QĐST ngày 10 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Chảo Mây T - Sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Phàn Láo L - Sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

**Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và đơn xin xét xử vắng mặt, chị Chảo Mây T trình bày:**

Chị Chảo Mây T và anh Phàn Láo L kết hôn với nhau ngày 18/5/2015, anh chị có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phìn Ngan, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai trên cơ sở tự nguyện, trước khi kết hôn hai bên có được tìm hiểu nhau. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh chị không hợp nhau, bất đồng về quan điểm sống nên giữa vợ chồng thường xuyên xảy ra việc đánh cãi

chửi nhau, anh Phần Láo L đã nhiều lần đánh đập chị Chảo Mây T, dùng dao chém vào đầu và tay chị T, việc anh Phần Láo L thường xuyên hành hung chị T tất cả mọi người trong thôn, xóm đều biết. Chị Chảo Mây T đã nhiều lần vì con bỏ qua cho anh L để vợ chồng cùng nhau làm ăn kinh tế và nuôi dạy các con nhưng anh L vẫn không thay đổi được, anh L vẫn thường xuyên chửi bới, đánh đập chị. Anh L đi làm nhưng không đưa tiền để chị T chăm lo cho con cái, mọi việc trong gia đình đều do chị T gánh vác. Mâu thuẫn giữa anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Chị Chảo Mây T và anh Phần Láo L hiện nay tuy vẫn sống chung một nhà nhưng vợ chồng đã ly thân nhau từ tháng 10/2020 đến nay, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau. Đến nay chị Chảo Mây T nhận thấy không còn tình cảm với anh Phần Láo L nên chị Chảo Mây T đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phần Láo L.

Về con chung: Thời gian chung sống chị Chảo Mây T và anh Phần Láo L có 02 người con chung là cháu Phần Mây X - Sinh ngày 16/3/2016 và cháu Phần Mây T - Sinh ngày 20/3/2019. Khi ly hôn chị Chảo Mây T đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được nuôi dưỡng cháu Phần Mây T, anh Phần Láo L nuôi dưỡng cháu Phần Mây X cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Vì mỗi người nuôi một cháu nên không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay chị Chảo Mây T đang làm công việc lao động tự do tại địa phương, thu nhập của chị T bình quân khoảng 5.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung: Chị Chảo Mây T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Bị đơn anh Phần Láo L:** Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt nhưng anh Phần Láo L thường xuyên đi làm, buổi tối mới về nhà, thời gian đi lại không cố định nên Tòa án đã không tổng đạt trực tiếp được cho anh Phần Láo L. Tòa án đã niêm yết hợp lệ, đầy đủ các văn bản tố tụng của Tòa án và tài liệu, chứng cứ thu thập được cho anh Phần Láo L theo đúng quy định nhưng anh Phần Láo L không có văn bản trả lời và cũng không đến Tòa án làm bản tự khai, tiếp cận công khai chứng cứ. Vì vậy Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử và tiến hành xét xử vắng mặt anh Phần Láo L.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án các thủ tục tố tụng được tiến hành đầy đủ. Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đúng quy định. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 238, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Chảo Mây T: Xử cho chị Chảo Mây T được ly hôn anh Phần Láo L. Về con chung: Giao cháu Phần Mây T - Sinh ngày 20/3/2019 cho chị Chảo Mây T, giao cháu Phần Mây X - Sinh ngày 16/3/2016 cho anh Phần Láo L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung; Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Chảo Mây T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phan Láo L và giải quyết việc nuôi con chung giữa anh chị, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”. Bị đơn anh Phan Láo L có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại thôn Láo Sáng, xã Phìn Ngan, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai vì vậy thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng cho anh Phan Láo L theo đúng quy định của pháp luật, tuy nhiên anh Phan Láo L không có văn bản trả lời và cũng không đến Tòa án làm bản tự khai, tiếp cận công khai chứng cứ, nguyên đơn chị Chảo Mây T đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải, do vậy đây là vụ án dân sự không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 4 Điều 207 Bộ Luật tố tụng Dân sự. Tại phiên tòa nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do mặc dù đã được tòa án triệu tập hợp lệ vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Chảo Mây T và anh Phan Láo L kết hôn với nhau ngày 18/5/2015, anh chị có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phìn Ngan, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, trước khi kết hôn hai bên có được tìm hiểu nhau. Sau khi kết hôn anh chị cùng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Về nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn chị Chảo Mây T cho rằng do anh chị không hợp nhau, bất đồng về quan điểm sống nên giữa vợ chồng thường xuyên xảy ra việc đánh cãi chửi nhau, anh Phan Láo L thường xuyên đánh đập chị Chảo Mây T. Chị Chảo Mây T đã nhiều lần bỏ qua cho anh L để vợ chồng cùng nhau làm ăn kinh tế và nuôi dạy các con nhưng anh L vẫn không chịu thay đổi. Mâu thuẫn giữa anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không hàn gắn được. Đến nay chị Chảo Mây T xác định không còn tình cảm với anh Phan Láo L nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phan Láo L để chị sớm ổn định cuộc sống.

Tại Biên bản xác minh về mâu thuẫn vợ chồng ngày 23/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát đã xác định giữa chị Chảo Mây T và anh Phan Láo L thường xuyên xảy ra việc cãi chửi nhau, mâu thuẫn giữa anh chị đã nhiều lần được thôn, xóm can thiệp giải quyết, hòa giải nhưng tình cảm vợ chồng anh chị vẫn không hàn gắn được. Nội dung xác minh của Tòa án phù hợp với lời khai của chị Chảo Mây T. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị Chảo Mây T và anh Phan Láo L đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không có hạnh phúc, vợ chồng anh chị đã sống ly thân nhau, giữa vợ chồng không có sự quan tâm, chăm sóc, chia

sẽ, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Chảo Mây T đối với anh Phàn Láo L.

[2.2] Về con chung: Trong quá trình chung sống, chị Chảo Mây T và anh Phàn Láo L sinh được 02 người con chung là cháu Phàn Mây X - Sinh ngày 16/3/2016 và cháu Phàn Mây T - Sinh ngày 20/3/2019. Khi ly hôn chị Chảo Mây T đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được nuôi dưỡng cháu Phàn Mây T, anh Phàn Láo L nuôi dưỡng cháu Phàn Mây X đến tuổi trưởng thành. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về việc giao nuôi con khi ly hôn thấy rằng quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện Bát Xát đã xác minh về điều kiện sống, thu nhập hiện nay của các đương sự và xác định chị Chảo Mây T và anh Phàn Láo L đều là lao động tự do tại địa phương, cả hai anh chị có nơi ở ổn định, thu nhập của anh chị bình quân mỗi người là 5.000.000 đồng/tháng. Cả hai anh chị đều có điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung. Do đó, giao cháu Phàn Mây T cho chị Chảo Mây T, giao cháu Phàn Mây X cho anh Phàn Láo L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Chảo Mây T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung: Chị Chảo Mây T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Chảo Mây T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Chảo Mây T và anh Phàn Láo L.

2. Về con chung: Giao cháu Phàn Mây T - Sinh ngày 20/3/2019 cho chị Chảo Mây T; giao cháu Phàn Mây X - Sinh ngày 16/3/2016 cho anh Phàn Láo L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu Phàn Mây T và cháu Phàn Mây X đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Chảo Mây T và anh Phàn Láo L được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Chảo Mây T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002216 ngày 19/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
  - VKSND tỉnh;
  - VKSND huyện;
  - Chi cục THADS huyện;
  - Các đương sự;
  - UBND xã Phìn Ngan, huyện
- Bát Xát, tỉnh Lào Cai;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thu T**